

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55,58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 229/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1979; thường trú: Số 38/6 khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

- Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1980; thường trú: Số 38/6 khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ngày 21 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị X.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị X thuận tình ly hôn [theo giấy chứng nhận kết hôn số 82 quyển số 05 ngày 30/10/2005 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện D (nay là phường A, thị xã D), tỉnh Bình Dương cấp].

- Về con chung: Anh Nguyễn Thanh H giao 02 con chung Nguyễn Thị Thanh M, sinh ngày 29/3/2009 và Nguyễn Bùi Anh M, sinh ngày 11/3/2015 cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Thanh H cấp dưỡng nuôi mỗi người con 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng kể từ khi Quyết định của Tòa án

có hiệu lực pháp luật cho đến khi Nguyễn Thị Thanh M và Nguyễn Bùi Anh M đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Thanh H có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh chị thực hiện quyền này. Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị X có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Thanh H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nêu trên thì anh Nguyễn Thanh H còn phải thanh toán cho chị Nguyễn Thị X tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Thanh H chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0028250 ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Dương sự;
- UBND p.A;
- Lưu: VP; Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thị Hiền